

Số: 97/2022/QĐST-HNGĐ

S Công, ngày 14 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 120/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Dương Đình T, sinh năm 1993,

Bị đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1988,

Đều trú tại: TDP V Quang 2, phường Ch Sơn , Tp S Công, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022 là H toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Đình T và chị Vũ Thị H.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Đình T và chị Vũ Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T, chị H có 2 con chung là Dương Khánh Linh, sinh ngày 22/01/2014; Dương Đình Tú, sinh ngày 20/4/2018. Khi ly hôn anh T và chị

H thỏa thuận: Anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Dương Đình Tú; chị H được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung Dương Khánh Linh cho đến khi hai con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Anh Dương Đình T tự nguyện nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước. H trả anh T 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001703 ngày 20/10/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố S Công, Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPSC TN;
- THADS TPSC TN;
- Các đương sự;
- UBND P.Ch Sơn, TPSC TN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Lan Anh

